**MA TRẬN ĐỀ KSCL HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN 8 ( 2023-2024)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện cười | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên  | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng số câu** | ***3*** | 1\* | ***5*** | 1\* | ***0*** | ***3\**** | ***0*** | 1\* | **11** |
| **Tổng điểm** | ***1.5*** | ***0.5*** | ***2.5*** | ***1.5*** | ***0*** | ***3.0*** | ***0*** | ***1.0*** | **10** |
| **Tỉ lệ %** | **20 %** | **40%** | **30%** | **10%** | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện cười | **Nhận biết:** - Nhận biết kiểu văn bản, nhân vật, cốt truyện, chi tiết sự việc tiêu biểu.- Nhận biết nghĩa từ láy.**Thông hiểu**: - Hiểu được đặc điểm trong tính cách nhân vật. - Hiểu được đặc trưng của truyện cười, xác định được yếu tố gây cười.- Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.**Vận dụng:**- Vận dụng những hiểu biết về giá trị của tác phẩm nêu lên các bài học. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn giải thích về một hiện tượng tự nhiên trong đời sống | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản thuyết minh.**Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản…).**Vận dụng:** Viết bài văn thuyết minh giải thích về một hiện tượng tự nhiên trong đời sống. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | **20** | **40** | **30** | **10** |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TP NAM ĐỊNH**TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN** *(Đề thi gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA KSCL HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2023- 2024****MÔN: NGỮ VĂN 8** **Thời gian làm bài: 90 phút** *(Không kể thời gian giao đề)* |

**Phần I. ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

PHƠI SÁCH, PHƠI BỤNG

 Làng Quỳnh có một lão trọc phú. Lão này đã dốt lại thích học làm sang, thỉnh thoảng mò đến nhà Trạng, đòi mượn sách. Tất nhiên lão có mượn được sách về thì cũng biết gì đâu mà đọc. Quỳnh bực lắm, một bận, thấy lão lấp ló đầu cổng, Quỳnh vội vác ngay chiếc chõng tre ra sân, cởi áo nằm phơi bụng. Lão trọc phú bước vào, thấy lạ, hỏi:

– Thầy làm gì thế?

Quỳnh đáp:

– À! Có gì đâu! Hôm nay được cái nắng tôi đem phơi sách cho khỏi khô mốc.

– Sách ở đâu?

Quỳnh chỉ vào bụng:

– Sách chứa đầy trong này!

Biết mình bị đuổi khéo, trọc phú lủi thủi ra về.

Bận khác, lão cho người mời Quỳnh đến nhà. Để rửa mối nhục cũ, lão bắt chước, đánh trần, nằm giữa sân đợi khách…

Quỳnh vừa bước vào, lão cất giọng con vẹt, bắt chước…

– Hôm nay được cái nắng tôi nằm phơi sách cho khỏi mốc

Bất ngờ Quỳnh cười toáng, lấy tay vỗ bình bịch vào cái bụng phệ mà nói :

– Ruột nhà ông toàn chứa những của ngon chưa tiêu hết phải đem phơi, chứ làm cóc gì có sách mà phơi!

Lão trố mắt kinh ngạc:

– Sao thầy biết?

Quỳnh lại cười toáng lên, lấy tay lắc lắc cái bụng béo ụ ị của lão:

– Ông nghe rõ chứ? Bụng ông nó đang kêu “Ong óc” đây này! Tiếng cơm, tiếng gà, tiếng cá, lợn… Chứ có phải tiếng chữ, tiếng sách đâu. Thôi ngồi dậy, mặc áo vào nhà đi.

Lão trọc phú lủi thủi làm theo lời Quỳnh, và ngồi tiếp khách một cách miễn cưỡng.

 ( Nguồn : http // sách hay 2h.com)

**Trắc nghiệm (3,0điểm)*: Chọn phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi từ 1 đến 6 và viết chữ cái in hoa đứng trước phương án đó vào giấy làm bài thi.***

**Câu 1** : Văn bản trên được viết theo thể loại nào ?

|  |  |
| --- | --- |
| A : Truyện ngắn  |  C : Truyện cười |
| B : Truyện ngụ ngôn |  D : Truyện cổ tích |

**Câu 2**. Phương án nào sau đây nêu đặc điểm thể loại văn bản trên ?

A.Nội dung thường viết về những câu chuyện hoang đường

B. Bối cảnh truyện thường là các tình huống mâu thuẫn giữa thật và giả, nội dung và hình thức,…

C.Cốt truyện thường mượn chuyện con vật để nói chuyện con người.

D.Truyện thường do dân gian kể và lưu truyền lại cho đời sau.

**Câu 3**. Bối cảnh gây cười trong văn bản trên là :

A : Dùng trí thông minh để tạo nên tiếng cười

B : Lợi dụng sự ngốc nghếch để mang lợi ích cho mình

C : Lợi dụng lòng tốt để tạo ra niềm vui

D. Dùng sự gian xảo để mang lại lợi ích cho mình

**Câu 4**. Dòng nào nói lên các yếu tố có khả năng gây cười trong văn bản trên ?

A.Ngôi kể, kết cấu, tình huống, ngôn ngữ.

B. Nhân vật, kết cấu, tình huống, ngôn ngữ.

C. Nhan đề, kết cấu, tình huống.

D. Thái độ tác giả, tình huống, ngôn ngữ.

**Câu 5**. Nghĩa hàm ẩn của câu tục ngữ *Tốt danh hơn lành áo* là :

A.Có danh tiếng tốt và có nhiều của cải, tiền bạc

B.Có nhiều của cải tiền bạc hơn có danh tiếng tốt

C.Có danh tiếng tốt quan trọng hơn có nhiều của cải, tiền bạc

D.Có danh tiếng tốt và có hiểu biết sâu rộng

**Câu 6**. Nghĩa của từ *lủi thủi* trong câu văn *Biết mình bị đuổi khéo, trọc phú lủi thủi ra về.* được hiểu là :

 A. Buồn bã, thất vọng, cô đơn

 B. Chán nản, bực bội, khó chịu, tội nghiệp

 C. Mải mê, cắm cúi làm một việc gì đó không để ý đến xung quanh.

 D. Dáng âm thầm, lặng lẽ , cô đơn một cách tội nghiệp

**Trả lời các câu hỏi sau(3,0 điểm)**

**Câu 7** ( 1,0 điểm ) Qua câu chuyện trên, em có nhận xét gì về tính cách các nhân vật ?

**Câu 8** ( 1,25 điểm ) Theo em, tác giả sáng tạo câu chuyện trên nhằm mục đích gì ? Nhận xét về cách nhìn cuộc sống và con người của tác giả dân gian thông qua câu chuyện trên.

**Câu 9**. ( 0,75 điểm) Những bài học mà em nhận được từ câu chuyện trên?

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm)**

 Viết một văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên mà em quan tâm.

 **-----------------Hết**.------------------

|  |  |
| --- | --- |
| *Họ và tên thí sinh..........................................**Số báo danh..................................................* | *Chữ ký của giám thị số 1:......................**Chữ ký của giám thị số 2:......................* |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG KỲ I**

**Môn Ngữ văn lớp 8**

**Phần I: Đọc hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| 1 | C | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | C | 0,5 |
| 6 | D | 0.5 |
| 7 | **Nhận xét tính cách các nhân vật :** **-Trạng Quỳnh :** +Thông minh, tự tin, hài hước+ Hiểu biết , quý trọng sách + Ghét thói háo danh+Tài ứng biến linh hoạt**- Lão trọc phú**+Dốt nát, thiếu hiểu biết+Háo danh, thích học làm sang+Kệch cỡm**Hướng dẫn chấm:***+ HS liệt kê từ 2 nhận xét cho điểm tối đa:0,5đ mỗi nhân vật**+ HS liệt kê: 1 nhận xét cho 0,25 đ* | **1,0** |
| 8 | **- Tác giả dân gian sáng tạo câu chuyện nhằm mục đích** : giải trí mua vui và đả kích, lên án những kẻ dốt nát có học thức kém mà học đòi làm sang**- Thể hiện cách nhìn cuộc sống , con người của tác giả dân gian** :  + đề cao trí tuệ dân gian  + thái độ vui vẻ, lạc quan yêu đời, yêu cuộc sống  + sự thâm thúy của ông cha khi định hướng, thay đổi con người một cách nhẹ nhàng mà sâu cay.**Hướng dẫn chấm:***+ HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo các ý trên vẫn cho điểm tối đa.**+ Học sinh trình bày được một ý cho 0,25 điểm* | 0,5 0.75 |
|  9 | **Những bài học em nhận được từ câu chuyện :****-**Trang bị kĩ năng sống, thông minh ứng biến linh hoạt trong các tình huống .- Không khoe khoang, háo danh coi trọng hình thức bên ngoài, coi trọng vật chất -Tạo thói quen đọc sách mở rộng hiểu biết, quý trọng các cuốn sách- Tự trau dồi cho bản thân những kiến thức , nỗ lực cố gắng rèn luyện phấn đấu từng ngày- Khiêm tốn, học hỏi-Không a dua, bắt chước, học đòi kiểu cách **Hướng dẫn chấm:** *+ Học sinh trình bày được ba ý cho 0,75 điểm**+ Học sinh trình bày được hai ý cho 0,5 điểm* *HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo các ý trên vẫn cho điểm tối đa.* |  **0,75** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần II** |  |  **VIẾT** | **4,0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài thuyết minh**Mở bài giới thiệu khái quát hiện tượng tự nhiên cần giải thích; thân bài giải thích nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra hiện tượng tự nhiên; kết bài nêu được ấn tượng hay đánh giá chung của bản thân về hiện tượng | 0,25 |
|  | b**. Xác định đúng yêu cầu của đề**: một hiện tượng tự nhiên mà em quan tâm  | 0,25 |
|  | **c. Triển khai hợp lí các nội dung thuyết minh**HS có thể triển khai theo các cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:- Giới thiệu khái quát hiện tượng tự nhiên cần giải thích- Biểu hiện của hiện tượng-Nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra hiện tượng tự nhiên - Tác động của hiện tượng tự nhiên với đời sống con người- Biện pháp/ Giải pháp của con người trước hiện tượng tự nhiên**\*Lưu ý:** Thuyết minh bằng những kiến thức có cơ sở khoa học, giải thích thuyết phục**\* Hướng dẫn chấm:** - Từ 2,5 đến 3,0 điểm: Đảm bảo tốt các yêu cầu trên, nội dung mạch lạc, thuyết phục. lí lẽ và căn cứ xác đáng, khoa học. Không mắc lỗi dùng từ, viết câu.  - Từ 1,75 đến 2,25 điểm: Đảm bảo khá đầy đủ các yêu cầu trên; nội dung khá mạch lạc, thuyết phục.  - Từ 1,0 đến 1,5 điểm: Đảm bảo được một số các yêu cầu trên; nhưng còn chung chung  - Dưới 1,0 điểm: Chưa đáp ứng được các yêu cầu, nội dung sơ sài  - Điểm 0,0 điểm: Không làm bài hoặc lạc đề.  | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Trình bày mạch lạc, thuyết phục, kết nối thông tin khoa học với các môn học khác | 0,25 |

***\* Lưu ý chung:***

*Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lý, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh, khuyến khích những bài viết sáng tạo, mới mẻ.*